

Bản án số: 21/2021/HNGĐ-ST
Ngày 13-8-2021
“V/v: Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Việt Long và bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Văn Việt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 58/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2021/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 08 năm 2021 về việc ly hôn giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1995;

ĐKHKTT: thôn Đ, xã V, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Chỗ ở hiện nay: thôn K, xã C, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- *Bị đơn:* Anh **Trần Văn Đ**, sinh năm 1987;

ĐKHKTT: thôn Đ, xã V, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1953; địa chỉ: thôn Đ, xã V, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

Chị H có mặt, anh Đ, bà X vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và các tài liệu khác có tại hồ sơ, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:*

+ Về hôn nhân: Chị và anh Trần Văn Đ kết hôn với nhau trên cơ sở được tự do tìm hiểu, tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V ngày 15/5/2018. Sau khi kết hôn, anh chị thuê ki ốt tại thị trấn T, anh Đ ở nhà bán quán còn chị đi làm công ty. Vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc được khoảng hơn nửa năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau về cách sống, sinh hoạt, bất đồng quan điểm, mỗi lần vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, anh Đ lại chửi bới, đe

dọa, có lần đánh, đuổi chị ra khỏi nhà. Tháng 5/2019, vợ chồng cãi vã, to tiếng, anh Đ đuổi chị nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ để ở, quãng thời gian ly thân, anh Đ có liên lạc, mẹ anh Đ có xuống nói chuyện với mẹ chị, nhưng chị cương quyết không về đoàn tụ. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ để hai bên sớm ổn định cuộc sống.

+ Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

+ Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai và các tài liệu khác có tại hồ sơ, bị đơn anh Trần Văn Đ trình bày:*

+ Về hôn nhân: Về thời gian và điều kiện kết hôn như chị H đã trình bày là đúng. Trước khi anh và chị H tiến tới hôn nhân thì cả hai đều đã có một đời vợ, một đời chồng và đã ly hôn, sau khi kết hôn, anh chị thuê ki ốt tại thị trấn T để kinh doanh, chị H đi làm công ty. Vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc đến giữa năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau trong cách sống, sinh hoạt, bất đồng quan điểm. Anh nghi ngờ chị H không chung thủy, đi ngoại tình với người đàn ông khác, nói dối anh đi làm tăng ca, nhưng thực tế chị H đi hát, bực tức anh có nói nặng lời, chửi bới, đánh, đuổi chị H đi. Từ đó chị H bỏ về nhà bố mẹ để ở, quãng thời gian ly thân, anh đã liên lạc nói chuyện với chị H cũng như nhờ người lớn đến nói chuyện với gia đình chị H để vợ chồng về đoàn tụ, tuy nhiên chị H vẫn cương quyết không đồng ý. Anh xác định mỗi người đều có một lần đổ vỡ trong hôn nhân, vì vậy anh mong chị H suy nghĩ lại để vợ chồng đoàn tụ, cùng xây dựng hạnh phúc gia đình, trường hợp chị H cương quyết xin ly hôn, thì tùy chị ấy tự giải quyết, anh không đồng ý.

+ Về con chung, tài sản chung, nợ chung: anh và chị H không có con chung, không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người làm chứng là bà Nguyễn Thị X (mẹ anh Đ) trình bày: Trước khi anh Đ, chị H đến với nhau, anh chị đều đã có một đời vợ và một đời chồng, hai bên được tự do tìm hiểu tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, do bà thường xuyên phụ giúp anh Đ, chị H kinh doanh nên nắm được nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau trong cách sống, sinh hoạt, anh Đ nghi ngờ chị H sống không chung thủy, có người đàn ông khác nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, to tiếng, bực tức anh Đ có đuổi chị H, chị H đã về nhà bố mẹ để sinh sống và đi làm ăn. Quá trình ly thân, anh Đ đã nhiều lần gọi điện, gia đình bà cũng đã đến nói chuyện với gia đình chị H, tuy nhiên chị H cương quyết không quay về đoàn tụ, vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung. Nay chị H có đơn xin ly hôn anh Đ, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tòa án tiến hành làm việc với lãnh đạo UBND xã V, đại diện Hội Phụ nữ, và Trưởng thôn Đ, xã V đều được cung cấp: Anh Đ và chị H kết hôn với nhau trên cơ sở được tự do tìm

hiếu, tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo luật định. Tuy nhiên trước khi kết hôn, anh Đ đã có một đời vợ, chị H đã có một đời chồng, sau khi kết hôn, anh chị đã chuyển khẩu về địa phương và thuê ki ốt tại Trung tâm thương mại thị trấn T kinh doanh buôn bán, khi gia đình có công việc thì anh chị mới về địa phương, vì vậy mâu thuẫn cụ thể như thế nào thì địa phương không nắm được. Tuy nhiên, qua dư luận, địa phương được biết vợ chồng anh Đ, chị H hay bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra xô xát, cãi vã nhau. Nguyên nhân là do nghi ngờ nhau không chung thủy trong quan hệ vợ chồng, từ đó chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ giữa năm 2020, vợ chồng ly thân cho đến nay. Mặc dù có mâu thuẫn, nhưng do anh chị không đề nghị nên chính quyền và các đoàn thể không tiến hành hòa giải cho anh chị ấy được, vợ chồng không có con chung. Nay chị H xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn anh Đ như đã trình bày. Anh Đ vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng đến trước thời điểm HĐXX nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ... án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Trần Văn Đ; Về con chung, tài sản chung, vay nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Trần Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ các điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Đ.

[2] Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn Đ kết hôn trên cơ sở được tự do tìm hiểu, tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Tứ Kỳ ngày 15/5/2018 là hôn nhân hợp pháp.

[3] Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau trong cách sống, sinh hoạt, mỗi người có một quan điểm trái ngược nhau. Mặc dù anh Đ không đồng ý ly hôn chị H, tuy nhiên anh cũng xác định vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau trong cách sống, sinh hoạt, bất đồng quan điểm, do nghi ngờ chị H không chung thủy, có người đàn ông khác nên anh có chửi bới, đánh đuổi chị. Giữa năm 2019, chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Lời khai của anh Đ phù hợp với lời khai của chị H, người làm chứng là bà Nguyễn Thị X (mẹ anh Đ) cũng như biên bản làm việc giữa Tòa án với

trường thôn và đại diện các đoàn thể xã V. Mặc dù nguyện vọng của anh Đ mong muốn vợ chồng đoàn tụ là chính đáng và Toà án cũng đã kiên trì hoà giải nhưng chị H vẫn cương quyết ly hôn. Thực tế, khoảng thời gian vợ chồng ly thân từ tháng 5/2019 cũng như trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án cho đến nay, anh Đ đã nhiều lần liên lạc nói chuyện cũng như nhờ người thân đến gia đình chị H động viên để vợ chồng về đoàn tụ, xong đều không có kết quả. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Đ đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị H được ly hôn với anh Đ là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình để hai bên sớm ổn định cuộc sống.

[4] Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên Tòa án không phải giải quyết.

[5] Về tài sản chung, vay nợ chung: chị H, anh Đ không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H khởi kiện vụ án hôn nhân gia đình nên phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ...án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ... án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Trần Văn Đ

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được đối trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0010058 ngày 07/4/2021

3. Về quyền kháng cáo: Chị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THA dân sự huyện Tứ Kỳ;
- UBND xã V, huyện Tứ Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Văn Quân